

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 9494/CT-TTHT
V/v chính sách thuế GTGT

Hà Nội, ngày 09 tháng 12, năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Doum Hospital
(Địa chỉ: Villa D27 The Manor, Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì,
P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. MST: 0107946953)

Trả lời công văn số 01-19/CV đề ngày 31/10/2019 của Công ty TNHH Doum Hospital (sau đây gọi là "Công ty"), Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại Điều 3 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 quy định chi tiết thi hành Luật số 71/2014/QH13 quy định bổ sung về đối tượng không chịu thuế GTGT;

"Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Điều 2 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế như sau:

1. Bổ sung Khoản 1b và 1c vào Điều 3 như sau:

"1b. Phân bón; thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác, bao gồm các loại sản phẩm đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm, các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác, các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi (như premix, hoạt chất và chất mang).

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các loại thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác và các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Khoản này.

- Căn cứ hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4, khoản 5 Điều 5 và Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chính sách thuế đối với thức ăn chăn nuôi;

- Căn cứ hướng dẫn tại khoản 2, Khoản 7 Điều 1. Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính bổ sung khoản 3a vào Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT;

" 2. Bổ sung khoản 3a vào Điều 4 như sau:

"3a. ...

Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác, bao gồm các loại sản phẩm đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm, các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác, các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi (như premix, hoạt chất và chất mang) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị



định số 08/2010/NĐ-CP ngày 5/2/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi và khoản 2, khoản 3 Điều 1 Thông tư số 50/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

...
7. Bãi bỏ khoản 3 và khoản 10 Điều 10.

...
- Căn cứ hướng dẫn tại Điều 3 Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi (đã hết hiệu lực từ ngày 20/5/2017);

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thức ăn chăn nuôi là những sản phẩm mà vật nuôi ăn, uống ở dạng tươi, sống hoặc đã qua chế biến, bảo quản, bao gồm: nguyên liệu thức ăn chăn nuôi hay thức ăn đơn, thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung, phụ gia thức ăn chăn nuôi, premix, hoạt chất và chất mang.

...
- Căn cứ Điều 3 Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản (thay thế Nghị định số 08/2010/NĐ-CP):

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thức ăn chăn nuôi, thủy sản là những sản phẩm mà vật nuôi ăn, uống (hoặc bổ sung vào môi trường nuôi đối với thức ăn thủy sản) ở dạng tươi, sống hoặc đã qua chế biến, bảo quản, bao gồm thức ăn dinh dưỡng và thức ăn chức năng ở các dạng: Nguyên liệu, thức ăn đơn; thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh; thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung, phụ gia thức ăn và các sản phẩm bổ sung vào môi trường nuôi (đối với thức ăn thủy sản) nhằm tạo thức ăn tự nhiên, ổn định môi trường nuôi, tăng hiệu quả sử dụng thức ăn.

a) Thức ăn chăn nuôi, thủy sản thương mại là các sản phẩm thức ăn chăn nuôi, thủy sản được sản xuất nhằm mục đích trao đổi, mua bán trên thị trường..."

- Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý thức ăn chăn nuôi (đã hết hiệu lực ngày 25/12/2017);

- Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/04/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản (thay thế Thông tư số 50/2014/TT-BNNPTNT).

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty TNHH Dosum Hospital là doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh là dịch vụ thú y, muốn bổ sung thêm dịch vụ cung cấp thức ăn cho vật nuôi (chó, mèo) bao gồm các loại sản phẩm đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm, các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác, các chất phụ

gia thức ăn chăn nuôi (như premix, hoạt chất và chất mang) theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính thì các sản phẩm này thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

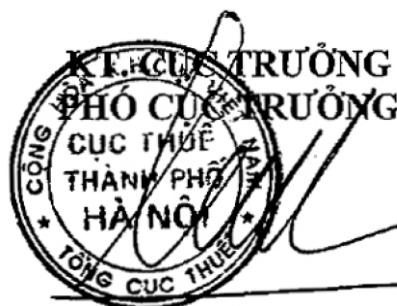
Trường hợp Công ty cung cấp các loại thức ăn cho chó, mèo như: Thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh vị cá hồi; Thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh vị cá hồi và khoai tây; Thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho chó trên 6 tháng tuổi có thịt, vị cừu 2 kg; Thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho chó trên 6 tháng tuổi, vị vịt. Nhãn hiệu ANF - 2 kg thì đề nghị Công ty liên hệ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để được giải đáp cụ thể về danh mục thức ăn chăn nuôi theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty TNHH Dosum Hospital liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH Dosum Hospital được biết và thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Nguyễn Tiến Trường

